

Số: 95/KH-MNVTr

Vĩnh Thực, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Công văn số 262/UBND-VHXXH ngày 25/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thực về việc triển khai thực hiện và quản lý thu, chi trong các cơ sở giáo dục năm học 2025-2026.

Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương và nhà trường.

Trường mầm non Vĩnh Trung xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học 2025 – 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Các khoản thu phải đúng quy định, nhằm mục đích phục vụ trực tiếp cho trẻ em; đảm bảo nguyên tắc thu đúng, chi đủ, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và đặc thù của địa phương, đặc biệt là mức thu nhập bình quân của nhân dân trên địa bàn. Mức thu được xác định trên cơ sở dự toán chi phí; nội dung thu, chi phải được tổ chức họp để thống nhất chủ trương, kế hoạch triển khai trước toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Hội đồng trường; có sự thống nhất, thỏa thuận bằng văn bản với phụ huynh học sinh hoặc người giám hộ học sinh và thực hiện công khai theo quy định.

- Thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch các khoản thu từ người học theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 11/2021/TT-BGDĐT ngày 19/5/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Các khoản thu, chi phải có chứng từ đầy đủ theo quy định; được hạch toán vào sổ sách kế toán và báo cáo quyết toán thu, chi hàng năm theo đúng quy định tài chính hiện hành.

II. DỰ KIẾN SỐ HỌC SINH VÀ THỜI GIAN NĂM HỌC

1. Dự kiến số học sinh: Đầu năm học 120 trẻ, cuối năm học 153 trẻ.

2. Thời gian thực hiện: 09 tháng (từ tháng 9/2025 đến hết tháng 5/2026).

III. NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU, CHI

1. Về học phí

Thực hiện theo khoản 1 Điều 2. Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Năm học 2025-2026 học sinh mầm non đến trường lớp được miễn học phí.

2. Về các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ công tác bán trú

Trong năm học nhà trường thực hiện 04 nội dung thu theo quy định: (1) Tiền thuê người nấu ăn; (2) quản lý học sinh trong giờ bán trú; (3) phục vụ ăn bán trú; (4) phục vụ hoạt động bán trú cho cá nhân học sinh.

Ngoài việc chi các khoản phát sinh hàng ngày (tiền phục vụ ăn bán trú, thuê người nấu ăn, quản lý học sinh trong giờ bán trú), nhà trường còn thực hiện nộp 2% thuế theo quy định đối với khoản thu quản lý học sinh trong giờ bán trú (khoản thu này được xác định là doanh thu phát sinh để tính nghĩa vụ nộp thuế theo Công văn số 9233/CTQNI-NVDTPC ngày 09/10/2024 của Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh).

Tổng số tiền thu được trong tháng phụ thuộc vào số trẻ ra lớp và báo ăn. Cuối tháng, nhà trường thực hiện tổng hợp, xác định tổng thu – chi để làm căn cứ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định. Tổng thu, chi hàng tháng có thể chênh lệch theo số trẻ ra lớp đến cuối năm học. Nếu số lượng học sinh tăng, nhà trường chủ động cân đối mua thực phẩm, thiết bị, đồ dùng nhằm bảo đảm nhu cầu sử dụng tại các nhóm, lớp.

Từ ngày 01 đến ngày 15 hằng tháng, nhà trường dự kiến mức chi dịch vụ phục vụ bán trú và thông báo tới phụ huynh để tiến hành tạm thu, phục vụ công tác mua thực phẩm và chi các khoản phục vụ tổ chức ăn bán trú tại trường. Số tiền tạm thu được nộp qua tài khoản ngân hàng; nhà trường không tổ chức thu tiền mặt và không sử dụng tiền mặt cho 100% hoạt động thu, chi phục vụ bán trú.

Đối với việc mua thực phẩm tổ chức bữa ăn cho trẻ, năm học 2025–2026, nhà trường thực hiện theo khoản 1 Điều 85 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Các hoạt động thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ công tác bán trú cụ thể như sau:

2.1. Thuê người nấu ăn:

- Căn cứ Bộ luật Lao động và Bộ luật Dân sự, nhà trường ký hợp đồng lao động với 03 nhân viên nấu ăn ở 02 điểm trường (tổng số 153 trẻ: điểm trường Trung tâm 02 nhân viên/128 trẻ; điểm trường Cửa Đài 01 nhân viên/25 trẻ). Hợp đồng được ký theo tháng, thỏa thuận cụ thể về công việc, thời gian làm việc (sáng 7h00 – 12h30; chiều 13h30 – 16h00) và mức lương phù hợp với khả năng thu của nhà trường.

- Do đặc thù trường có điểm lẻ cách xa điểm Trung tâm hơn 7km, việc hợp đồng nhân viên nấu ăn được bố trí bảo đảm đáp ứng nhu cầu phục vụ tại từng điểm trường.

- Nhiệm vụ của nhân viên nấu ăn: đun nước uống, đưa nước lên lớp, nhận và sơ chế thực phẩm, chế biến theo thực đơn, nấu ăn, chia khẩu phần, đưa thức ăn lên lớp, thu dọn và vệ sinh dụng cụ ăn, khu vực bếp ăn. Nhân viên điểm trường Cửa Đài nhận thêm nhiệm vụ tiếp nhận thực phẩm tại điểm trường Trung tâm. Hằng ngày nấu 02 bữa (trưa 10h30, chiều 13h30) và pha sữa phụ chiều lúc 15h00.

- Nhà trường trả lương theo hợp đồng giao khoán công việc và căn cứ vào mức thu hằng tháng. Mức chi lương dao động 4.500.000 – 5.300.000 đồng/người/tháng (tùy theo số trẻ ra lớp và số thu thực tế). Số tiền còn dư sau chi trả lương sẽ được tích lũy để bù lương cho tháng có số trẻ ít (tháng rét đậm, rét hại, tháng trước/sau Tết) hoặc cộng dồn để giảm thu vào tháng cuối năm học (tháng 5/2026).

- Thực hiện thu: $140.000 \text{ đồng/trẻ/tháng} \times 153 \text{ trẻ} = 21.420.000 \text{ đồng/tháng}$.

2.2. Tiền quản lý học sinh trong giờ bán trú:

- Căn cứ Bộ luật Lao động và điều kiện thực tế, nhà trường thỏa thuận với phụ huynh để thực hiện mức thu phù hợp, dùng để chi trả tiền làm thêm giờ cho giáo viên trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm tham gia công tác quản lý dịch vụ.

- Thời gian làm việc: từ 7h00 đến 16h30 (thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần), gồm 08 giờ làm việc theo quy định, 01 giờ quản lý trẻ trong giờ bán trú, 30 phút nghỉ trưa.

- Áp dụng Thông tư số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 để thực hiện mức chi trả phù hợp. Dự kiến chi không vượt quá tiền lương bình quân của 01 giờ dạy thêm theo quy định.

- Thực hiện thu: $120.000 \text{ đồng/trẻ/tháng} \times 153 \text{ trẻ} = 18.360.000 \text{ đồng/tháng}$.

- Chính sách ưu đãi: giảm 50% mức thu tiền quản lý học sinh trong giờ bán trú đối với trẻ là con thứ 2 trở lên trong cùng gia đình, nếu đi học chuyên cần. (Có Phụ lục 1: bảng tính mức lương bình quân 01 giờ của CB, GV, NV kèm theo).

2.3. Tiền phục vụ ăn bán trú

2.3.1. Dự kiến chi:

- Chi mua lương thực, thực phẩm, gia vị theo suất ăn học sinh/ngày (từ thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần). Trẻ mẫu giáo: 01 bữa chính, 01 bữa phụ chiều, 01 bữa

sữa. Trẻ nhà trẻ: 02 bữa chính, 01 bữa sữa phụ chiều. Thực đơn thay đổi theo tháng, mùa để bảo đảm dinh dưỡng (*Có Phụ lục 2: thực đơn theo mùa kèm theo*).

- Giá trị chi ăn: 25.000 đồng/trẻ/ngày (sữa 3.500; thực phẩm 21.500).

- Chi mua chất đốt, điện, nước, vật tư vệ sinh hằng ngày. Nếu tổng thu nhỏ hơn tổng chi, nhà trường điều chỉnh dự toán chi; không được điều chỉnh mức thu. Nếu thu lớn hơn chi, số tiền còn dư trả lại phụ huynh tháng kế tiếp hoặc trừ vào tháng 5/2026.

- Mức chi: $3.000 \text{ đồng/trẻ/ngày} \times 23 \text{ ngày} \times 153 \text{ trẻ} = 10.557.000$ đồng/tháng, gồm: (1) Ga: $8 \text{ bình} \times 450.000 = 3.600.000$ đồng; (2) Điện: 1.500.000 đồng; (3) Nước sinh hoạt: 100.000 đồng; (4) Vật tư vệ sinh: 5.357.000 đồng (*Có Phụ lục 3 kèm theo*).

2.3.2. Thực hiện thu:

- Thu 28.000 đồng/trẻ/ngày, gồm: 25.000 đồng chi mua thực phẩm, gia vị; 3.000 đồng chi chất đốt, điện, nước, vệ sinh.

- Tổng thu theo tháng: $28.000 \times 23 \text{ ngày} \times 153 \text{ trẻ} = 98.532.000$ đồng/tháng, trong đó:

- + Tiền ăn: 87.975.000 đồng/tháng;

- + Tiền chất đốt, điện, nước, vệ sinh: 10.557.000 đồng/tháng.

- Thực hiện thu – chi cân đối, không dư thừa.

2.4. Chi phí sử dụng điện máy điều hoà lớp học

- Tiền điện được tính theo số điện năng tiêu thụ thực tế, đo bằng công tơ riêng của điều hòa từng lớp.

- Kế toán và nhân viên y tế – thiết bị thực hiện chốt số điện vào cuối tháng, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm và công khai cho phụ huynh.

- Chi phí được chia bình quân cho số học sinh ra lớp trong tháng, tính cùng các khoản thu ăn học khác.

- Căn cứ kết quả năm học 2024–2025, dự kiến năm học 2025–2026 chi phí điện điều hòa: 10.000 đồng/trẻ/tháng.

2.5. Tiền mua sắm đồ dùng, vật dụng phục vụ bán trú

- Trên cơ sở kiểm kê đầu năm, nhà trường tổ chức thu bổ sung theo quy định: 50.000 đồng/trẻ/năm học.

- Khuyến khích cha mẹ học sinh tự nguyện hỗ trợ thêm.

- Thực hiện chi: 7.650.000 đồng/năm học để mua bổ sung rổ, bát, thìa, dao, thớt, bếp ga, chậu rửa... (*Có Phụ lục 4 kèm theo*).

- Thực hiện thu: $50.000 \times 153 \text{ trẻ} = 7.650.000$ đồng/năm học.

IV. CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ BÁN TRÚ

1. Khoản thu theo tháng đối với một trẻ: 904.000đ/trẻ/tháng, trong đó:

- Tiền phục vụ ăn bán trú: $28.000/\text{trẻ/ngày} \times 23 \text{ ngày} = 644.000\text{đ}/\text{trẻ/tháng}$;

- Tiền thuê người nấu ăn: 140.000đ/trẻ/tháng.

- Tiền quản lý học sinh trong giờ bán trú: 120.000đ/trẻ/tháng;

2. Khoản thu theo năm học

Tiền mua sắm vật dụng phục vụ bán trú trong năm học: 50.000đ/trẻ/năm học.

V. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

Căn cứ vào nghị quyết, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp và tình hình thực tế của nhà trường, kết quả thực hiện của năm học 2024-2025 nhà trường thực hiện một số nội dung quy trình như sau:

- Thực hiện phổ biến tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh Nghị quyết, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thu, chi năm học 2025-2026.

- Tổ chức họp Ban chỉ uỷ để đề xuất đưa ra chủ trương, thống nhất các giải pháp thực hiện; họp Hội đồng nhà trường; họp cha mẹ học sinh nhà trường để thống nhất việc đề xuất tổ chức các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học, thống nhất chủ trương và biện pháp triển khai thực hiện, dự kiến số học sinh tham gia;

- Lập dự toán chi.

- Tổ chức họp cha mẹ học sinh theo lớp để thông báo, phổ biến và thoả thuận, thống nhất các nội dung: (1) Báo cáo quy trình, kết quả thực hiện việc đề xuất dịch vụ, kế hoạch thực hiện; (2) Báo cáo cụ thể dự toán chi, mức chi từng dịch vụ để cha mẹ học sinh thảo luận, thoả thuận; xác định mức thu sau khi đã thống nhất dự toán chi; (3) Lập danh cha mẹ học sinh đăng ký tự nguyện tham gia dịch vụ (có ký xác nhận đăng ký tham gia).

- Tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để thống nhất các khoản thu, kế hoạch triển khai thực hiện, dự toán chi và mức thu.

- Công khai các khoản thu, kế hoạch triển khai thực hiện, dự toán chi và mức thu; tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

- Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản đúng theo quy định: (1) Công khai tài chính các khoản thu (dự toán, quyết toán) theo quy định; (2) Hạch toán và quyết toán thu chi: Mở sổ sách theo dõi, hạch toán tất cả các khoản thu, chi phát sinh vào sổ kế toán, báo cáo tài chính đúng quy định của chế độ tài chính hiện hành. Thủ quỹ nhà trường chịu trách nhiệm thu các khoản tiền từ người học sau khi đã được thống nhất từ phụ huynh; (3) Hàng tháng quyết toán các khoản thu, chi phục vụ bán trú; riêng đối với khoản thu chi mua sắm đồ dùng, vật dụng phục vụ bán trú thực hiện quyết toán vào cuối năm học. Nếu các khoản thu mà không sử dụng hết thì cộng dồn để giảm thu vào tháng cuối cùng của năm học hoặc trả lại cho phụ huynh trước khi kết thúc năm học. Thực hiện thông báo công khai tới tất cả cha mẹ học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và báo cáo kết quả thực hiện về phòng Văn hoá xã hội theo quy định.

- Tài sản, công cụ, dụng cụ mua sắm từ kinh phí tổ chức dịch vụ phải được theo dõi và ghi chép trong sổ kế toán theo quy định.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường để phối hợp với bên ngân hàng thực hiện các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

VI. CÁC VĂN BẢN CĂN CỨ THỰC HIỆN

- Nghị định 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/8/2025 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Công văn số 9233/CTQNI-NVDTPC ngày 09/10/2024 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh về Hướng dẫn chính sách thuế đối với các khoản thu trong cơ sở giáo dục công lập.

Và một số văn bản khác có liên quan.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường:

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác quản lý thu chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại nhà trường.

- Tổ chức đầy đủ các cuộc họp để thống nhất việc đề xuất tổ chức các dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục và thông báo, phổ biến, thỏa thuận, thống nhất các khoản thu, chi theo quy định và triển khai kế hoạch thu chi đảm bảo công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong năm học của nhà trường.

- Trình phòng Văn hoá xã hội xem xét, thẩm định và báo cáo UBND xã phê duyệt theo thẩm quyền. Hoàn thiện hồ sơ thu, chi (kế hoạch thu, chi và các biên bản họp thông báo, thống nhất, thỏa thuận thu, chi).

- Thực hiện đúng quy định về việc công khai các khoản thu, kế hoạch triển khai thực hiện, dự toán chi, mức thu. Công khai số điện thoại của lãnh đạo xã, Ban giám hiệu nhà trường để tiếp nhận phản ánh, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh và người dân liên quan đến việc thu, chi trong nhà trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung thu chi đảm bảo đúng theo kế hoạch đã xây dựng và được cấp trên phê duyệt. Đối với công tác quản lý tài chính, chỉ đạo nhân viên kế toán, giáo viên chủ nhiệm các nhóm lớp, thủ quỹ nhà trường thực hiện nghiêm túc các nội dung thu chi và mở sổ theo dõi thu chi, quyết toán công khai vào cuối tháng và cuối năm học.

- Chỉ đạo CB, GV, NV nghiên cứu kỹ các nội dung thu chi và tuyên truyền phổ biến đến 100% phụ huynh trong nhà trường nhằm thực hiện hiệu quả các nội dung thu, chi hàng tháng và trong năm học.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác huy động, vận động các nhà hảo tâm hỗ trợ tổ chức các hoạt động phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại trường, lớp.

2. Đối với giáo viên, nhân viên:

- Thực hiện nghiêm túc công tác phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy định, hướng dẫn của các cấp liên quan đến nội dung và kế hoạch thu, chi của nhà trường tới cha mẹ học sinh nhà trường.

- Tổ chức các cuộc họp phụ huynh của nhóm lớp để phổ biến, thoả thuận, thống nhất các nội dung thu, chi theo kế hoạch của nhà trường.

- Báo cáo kịp thời với Hiệu trưởng về tình hình, kết quả việc thực hiện thu, chi trả với phụ huynh.

- Phối hợp cùng nhà trường đôn đốc, nhắc nhở phụ huynh nộp tiền theo thông báo hàng tháng của nhà trường. Cùng nhân viên kế toán hoàn thiện chứng từ, hồ sơ minh chứng việc thực hiện thu, chi theo đúng quy định.

- Việc thực hiện các nội dung thu chi theo kế hoạch này bắt đầu từ tháng 09/2025 đến kết thúc năm học (tháng 5/2026). Các nội dung thu, chi sẽ thực hiện theo đúng kế hoạch đã được cấp trên phê duyệt. Nếu trong năm học có thay đổi hay điều chỉnh kế hoạch nhà trường sẽ chủ động tổ chức họp phụ huynh để xin ý kiến nếu được sự đồng thuận nhất trí của phụ huynh. Các nội dung thu, chi sẽ được niêm yết tại bản tin của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch tổ chức thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học 2025 – 2026. Đề nghị các tổ, bộ phận, các cá nhân nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã (b/c);
- Phòng VHXXH (b/c);
- CBQL, GV, NV (t/h);
- Phụ huynh (th/h);
- Lưu VP./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương Hạnh



